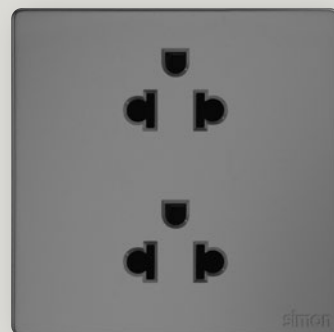


Simon K1 K3 V8



SWITCHES & SOCKETS

Catalogue Retail Vietnam 2023

simon
Since 1916 From Barcelona

simon

CÔNG TẮC Ổ CẮM



Series K1 .08



Series K3 .14



Series V8 .18

THIẾT BỊ KHÁC



Đế âm .26



Ổ cắm âm sàn .27



Aptomat .28



Tủ aptomat .29

* Ghi chú:

- Mã và giá sản phẩm có thể thay đổi mà không cần thông báo trước.
- Vui lòng liên hệ với Simon Việt Nam để biết thêm chi tiết về mã & màu sản phẩm.
- Tiêu chuẩn IEC.

Remarks:

All price and codes are subjected to change without prior notice.
Please check detail Simon Vietnam or consult local sales representatives for other color combination.
IEC Standard.

The top half of the page features a light gray background. On the left, there is a faint silhouette of a person lifting a child. In the upper right, there are faint icons of a star and a planet with rings. The Simon logo, consisting of the word 'simon' in a bold, lowercase sans-serif font, is positioned to the right of the silhouettes. Below the logo, the tagline 'LIGHT UP EMOTIONS' is written in a smaller, uppercase sans-serif font.

simon

LIGHT UP EMOTIONS

Cảm nhận bước chuyển của thời gian thành những khoảnh khắc đáng nhớ. Cảm xúc biến không gian thành tổ ấm hạnh phúc, an yên.

Tại Simon, chúng tôi hiểu rằng, không gian là trung tâm của những trải nghiệm và không gian ấy, sẽ được khỏa lấp bằng cảm xúc mãnh liệt của các giác quan.

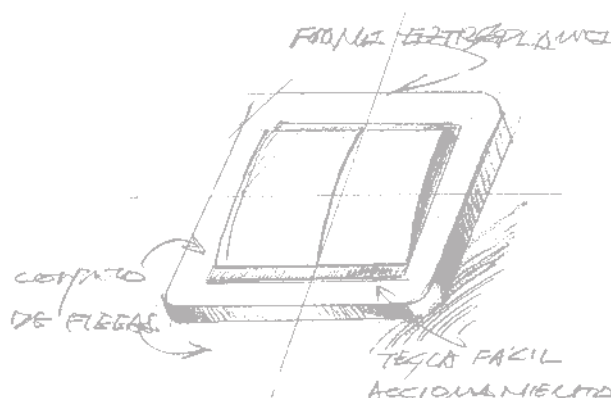
Chạm, nhìn thấy, lắng nghe và cảm nhận. Chúng tôi muốn đánh thức tất cả các giác quan tiềm ẩn trong bạn.

Simon - Bùng lên cảm xúc



Thiết kế là cầu nối giữa

& THẨM MỸ
TIỆN ÍCH



SIMON DESIGNING AWARDS



X Awards 2014 Simon 82 Detail



reddot award 2017
winner

Red Dot 2017 Simon 100



IF Gold Award 2018 Fluvia Loop



reddot design award
winner 2019

Red Dot 2019 Simon 50E



IF Design Award 2019 Simon 50E

MẠNG LƯỚI SIMON



Simon là tập đoàn công nghiệp với LỊCH SỬ PHÁT TRIỂN HƠN 100 NĂM

Simon là tập đoàn công nghiệp chuyên về các giải pháp công nghệ chiếu sáng, điều khiển ánh sáng, thiết bị kết nối và thiết bị điện, được thành lập vào năm 1916, có trụ sở chính tại thành phố Barcelona, Tây Ban Nha.

Trải qua hơn 100 năm hình thành và phát triển, hiện Simon đã có mặt tại hơn 90 Quốc gia với 15 nhà máy sản xuất và trụ sở tại 16 Quốc gia trên thế giới.

DỰ ÁN SIMON



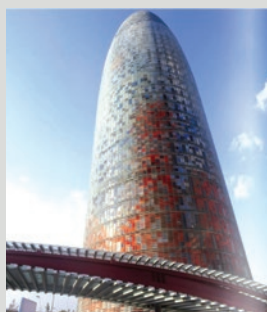
Marriott Auditorium Hotel, Madrid, Spain



HQ Mansion of DKV, Spain



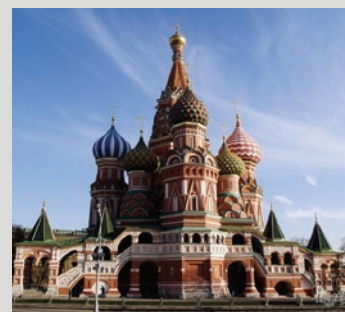
National Stadium, Beijing, China



Torre Agbar, Barcelona, Spain



Grand Hyatt Bali, Indonesia



Kremlin, Moscow, Russia



MAL-Royal Chulan Hotel, Kuala Lumpur, Malaysia



Le Eminence Hotel, Puncak, Indonesia



MAL-Dorsett Residence, Malaysia



FLC, Sầm Sơn, Thanh Hóa, VN



Vinhomes Grand Park - Phân khu The Origami, Việt Nam



Flamingo Đại Lải, Việt Nam

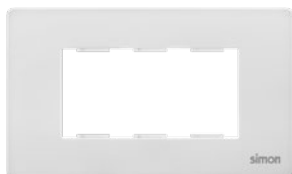
Simon|K1



VỀ ĐẸP
Á ĐÔNG

MÀU SẮC

Colours



Màu Trắng
White



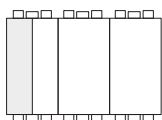
Màu Champagne
Champagne



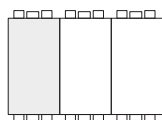
Màu Xám
Grey

MODULE LẮP GHÉP

Dimension



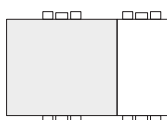
Size XS
Cỗ 1/6



Size S
Cỗ 1/3



Size M
Cỗ 1/2



Size L
Cỗ 2/3



Size XL
Cỗ 1

CÔNG TẮC Switches



HẠT CÔNG TẮC 1 CHIỀU SIZE S 1 Way Switch Module (S)

K113S	☐	27.000
K113S	☐ -46 ☐ -61	42.000



HẠT CÔNG TẮC 1 CHIỀU CÓ ĐÈN BẢO DẠ QUANG SIZE S 1 Way Switch Module with Fluorescent (S)

K112S	☐	28.000
K112S	☐ -46 ☐ -61	43.000



HẠT CÔNG TẮC 1 CHIỀU CÓ ĐÈN BẢO LED SIZE S 1 Way Switch Module with LED (S)

K111S	☐	75.000
K111S	☐ -46 ☐ -61	90.000



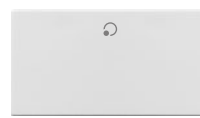
HẠT CÔNG TẮC KÉP 1 CHIỀU SIZE S Double switches 1 way (S)

K110S	☐	83.000
K110S	☐ -46 ☐ -61	98.000



HẠT CÔNG TẮC 1 CHIỀU SIZE M 1 Way Switch Module (M)

K111M	☐	99.000
K111M	☐ -46 ☐ -61	114.000



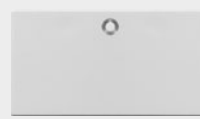
HẠT CÔNG TẮC 1 CHIỀU SIZE XL 1 Way Switch Module (XL)

K113XL	☐	36.000
K113XL	☐ -46 ☐ -61	51.000



HẠT CÔNG TẮC ĐƠN 2 CHIỀU SIZE S 2 Way Switch Module with LED (S)

K120S	☐	50.000
K120S	☐ -46 ☐ -61	65.000



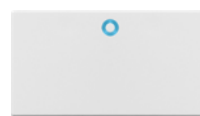
HẠT CÔNG TẮC 1 CHIỀU CÓ ĐÈN BẢO DẠ QUANG SIZE XL 1 Way Switch Module with Fluorescent (XL)

K112XL	☐	37.000
K112XL	☐ -46 ☐ -61	52.000



HẠT CÔNG TẮC 20A SIZE S 20A Double Pole Switch Module (S)

K114S	☐	172.000
K114S	☐ -46 ☐ -61	187.000



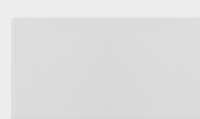
HẠT CÔNG TẮC 1 CHIỀU CÓ ĐÈN BẢO LED SIZE XL 1 Way Switch Module with LED (XL)

K111XL	☐	83.000
K111XL	☐ -46 ☐ -61	98.000



HẠT CÔNG TẮC TRUNG GIAN SIZE M Intermediate Switch Module (M)

K131M	☐	148.000
K131M	☐ -46 ☐ -61	163.000



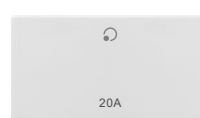
HẠT CÔNG TẮC ĐƠN 2 CHIỀU SIZE XL 2 Way Switch Module with LED (XL)

K120XL	☐	59.000
K120XL	☐ -46 ☐ -61	74.000



NÚT CHE TRƠN SIZE S Blank Plate (S)

K150S	☐	15.000
K150S	☐ -46 ☐ -61	30.000



HẠT CÔNG TẮC 20A SIZE XL 20A Double Pole Switch Module (XL)

K114XL	☐	182.000
K114XL	☐ -46 ☐ -61	197.000



NÚT CHE TRƠN SIZE XS Blank Plate (XS)

K150XS	☐	15.000
K150XS	☐ -46 ☐ -61	30.000

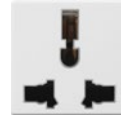
Ổ CẮM

Socket-outlets



Ổ CẮM ĐƠN 2 CHẤU SIZE S
2 Pin Socket-Outlet Module (S)

K1412S	☐	45.000
K1412S	☒ -46 ☐ -61	60.000



Ổ CẮM ĐƠN 3 CHẤU ĐA NĂNG SIZE M
Multi-standard Socket-Outlet Module (M)

K1413M	☐	89.000
K1413M	☒ -46 ☐ -61	104.000



Ổ CẮM ĐÔI 3 CHẤU ĐA NĂNG SIZE XL
3 pins multi function double socket (XL)

K1423XL	☐	139.000
K1423XL	☒ -46 ☐ -61	154.000

HẠT TIVI, MẠNG, THOẠI & ĐIỀU KHIỂN

TV, Data, Tel, Control and Regulator



HẠT ĐÈN SIZE S MÀU XANH
LED Indicator - Green Color (S)

K1531S	☐	89.000
K1531S	☒ -46 ☐ -61	104.000



HẠT ĐÈN SIZE S MÀU ĐỎ
LED Indicator - Red Color (S)

K1532S	☐	89.000
K1532S	☒ -46 ☐ -61	104.000



HẠT ĐIỆN THOẠI SIZE S
Telephone Outlet Module (S)

K154S	☐	102.000
K154S	☒ -46 ☐ -61	117.000



HẠT TIVI SIZE S
TV Outlet Module (S)

K1551S	☐	102.000
K1551S	☒ -46 ☐ -61	117.000



HẠT MẠNG CAT 6 SIZE S
Data Outlet Module (S)

K1586S	☐	245.000
K1586S	☒ -46 ☐ -61	260.000



HẠT USB SIZE M
Twin USB Charger (M)

K157S	☐	819.000
K157S	☒ -46 ☐ -61	834.000



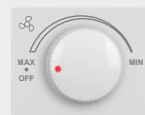
HẠT CẦU CHÌ
Fused Connection Units (S)

K151S	☐	31.000
K151S	☒ -46 ☐ -61	46.000



HẠT CHIẾT ÁP ĐÈN SIZE L
Dimmer Module (L)

K1591L	☐	365.000
K1591L	☒ -46 ☐ -61	380.000



HẠT CHIẾT ÁP QUẠT SIZE L
Fan Regulator Module (L)

K1592L	☐	399.000
K1592L	☒ -46 ☐ -61	414.000

MẶT VIÊN Frames



MẶT 1 LỖ SIZE S LẮP NGANG

1 gang Plate

K1001N  25.000

K1001N   65.000



MẶT 2 LỖ SIZE S LẮP NGANG

2 gangs Plate

K1002N  25.000

K1002N   65.000



MẶT 3 LỖ SIZE S LẮP NGANG

3 gangs Plate

K1003N  25.000

K1003N   65.000



MẶT 6 LỖ SIZE S LẮP NGANG

6 gangs Plate

K1006N  44.000

K1006N   84.000



MẶT 1 LỖ SIZE S LẮP DỌC

1 gang Plate

K1001D  25.000

K1001D   65.000



MẶT 2 LỖ SIZE S LẮP DỌC

2 gangs Plate

K1002D  25.000

K1002D   65.000



MẶT 3 LỖ SIZE S LẮP DỌC

3 gangs Plate

K1003D  25.000

K1003D   65.000



MẶT APTOMAT TẾP ĐƠN LẮP DỌC

Blank plate for single circuit breaker

K1061D  27.000

K1061D   67.000

MẶT VIỀN Frames



MẶT APTOMAT TẾP ĐÔI LẮP DỌC

Blank plate for double circuit breaker

K1062D	☐	27.000
K1062D	☒ -46 ☐ -61	67.000

MẶT APSTOMAT KHỎI LẮP DỌC

Blank plate for MCCB

K1063D	☐	28.000
K1063D	☒ -46 ☐ -61	68.000



Simon|K3



UYỂN CHUYỂN
TRONG TỪNG ĐƯỜNG NÉT

MÀU SẮC

Colours



Màu Trắng

White



Màu Champagne

Champagne

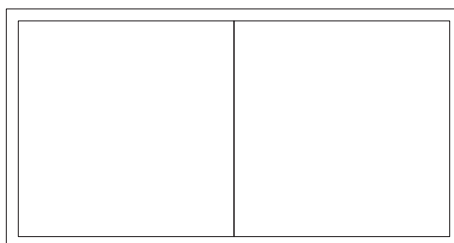


Màu Xám

Grey

ĐA DẠNG KHUNG VIỀN

A Variety Of Border Frames



Khung đôi

2 Gang frame

MÀU SẮC

Trắng

Champagne -46

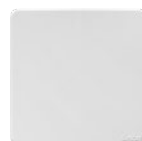
Xám -61

CÔNG TẮC Switches



BỘ CÔNG TẮC ĐƠN 1 CHIỀU

1 Gang 1 Way Switch

571011  89.000571011   134.000

BỘ CÔNG TẮC ĐƠN 2 CHIỀU

1 Gang 2 Way Switch

571012  109.000571012   154.000

BỘ CÔNG TẮC 20A ĐƠN 1 CHIỀU

1 Gang 1 Way Switch

572023  369.000572023   414.000

BỘ CÔNG TẮC ĐƠN TRUNG GIAN

1 Gang Intermediate Switch

571026  179.000571026   224.000

BỘ CÔNG TẮC ĐÔI 1 CHIỀU

2 Gang 1 Way Switch

571021  135.000571021   180.000

BỘ CÔNG TẮC ĐÔI 2 CHIỀU

2 Gang 2 Way Switch

571022  169.000571022   214.000

BỘ CÔNG TẮC ĐÔI

(1 HẠT 1 CHIỀU + 1 HẠT 2 CHIỀU)

1 Gang 1 Way Switch & 1 Gang 2 Way Switch

571212  197.000571212   242.000

BỘ CÔNG TẮC ĐÔI TRUNG GIAN

2 Gang Intermediate Switch

571046  338.000571046   383.000

BỘ CÔNG TẮC BA 1 CHIỀU

3 Gang 1 Way Switch

571031  179.000571031   224.000

BỘ CÔNG TẮC BA 2 CHIỀU

3 Gang 2 Way Switch

571032  219.000571032   264.000

BỘ CÔNG TẮC BA

(2 HẠT 1 CHIỀU + 1 HẠT 2 CHIỀU)

2 Gang 1 Way Switch & 1 Gang 2 Way Switch

5713112  286.0005713112   331.000

BỘ CÔNG TẮC BỐN 1 CHIỀU

4 Gang 1 Way Switch

571041  229.000571041   274.000

BỘ CÔNG TẮC BỐN 2 CHIỀU

4 Gang 2 Way Switch

571042  288.000571042   333.000

BỘ CÔNG TẮC BỐN

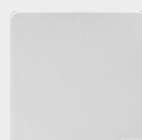
(2 HẠT 1 CHIỀU + 2 HẠT 2 CHIỀU)

2 Gang 1 Way Switch & 2 Gang 2 Way Switch

57141122  394.00057141122   439.000

BỘ CÔNG TẮC CHUÔNG CỬA

Doorbell Switch

576301  115.000576301   160.000

BỘ MẶT CHE TRƠN

Blank Plate

571000  39.000571000   84.000

Ổ CẮM

Socket-outlets



BỘ Ổ CẮM ĐÔI 2 CHẤU
2 Gang 2 Pin Socket

571072 ☐ 158.000
571072 ☒ -46 ☐ -61 203.000



BỘ Ổ CẮM 2 CHẤU + 3 CHẤU ĐA NĂNG
2 Pin Socket & Multi-standard Socket

571080 ☐ 209.000
571080 ☒ -46 ☐ -61 254.000



BỘ Ổ CẮM ĐÔI 3 CHẤU
Twin Euro-US Socket

571287 ☐ 238.000
571287 ☒ -46 ☐ -61 283.000

HẠT TIVI, MẠNG, THOẠI & ĐIỀU KHIỂN

TV, Data, Tel, Control and Regulator



BỘ Ổ CẮM TIVI ĐƠN
Tivi Outlet

575111 ☐ 154.000
575111 ☒ -46 ☐ -61 199.000



BỘ Ổ CẮM TIVI ĐƠN CHUẨN F
Tivi Outlet F Type Connector

575114 ☐ 169.000
575114 ☒ -46 ☐ -61 214.000



BỘ Ổ CẮM ĐIỆN THOẠI ĐƠN
Telephone Outlet

575214 ☐ 128.000
575214 ☒ -46 ☐ -61 173.000



BỘ Ổ CẮM MẠNG ĐƠN CAT5
Data Outlet (Cat5)

575218 ☐ 199.000
575218 ☒ -46 ☐ -61 244.000



BỘ Ổ CẮM MẠNG ĐÔI CAT5
Twin Data Outlet (Cat5)

575228 ☐ 225.000
575228 ☒ -46 ☐ -61 270.000



BỘ Ổ CẮM ĐIỆN THOẠI + MẠNG CAT5
Telephone and Data Outlet (Cat5)

575229 ☐ 279.000
575229 ☒ -46 ☐ -61 324.000



BỘ Ổ CẮM TIVI + MẠNG CAT5
Tivi & Data Outlet (Cat5)

575302 ☐ 279.000
575302 ☒ -46 ☐ -61 324.000



BỘ CHIẾT ÁP ĐÈN
Dimmer Switch

57E101 ☐ 519.000
57E101 ☒ -46 ☐ -61 564.000



BỘ CHIẾT ÁP QUẠT
Fan Regulator Switch

57E201 ☐ 489.000
57E201 ☒ -46 ☐ -61 534.000



KHUNG VIÊN ĐÔI
2 Gang Frame

570620 ☐ 39.000
570620 ☒ -46 ☐ -61 69.000

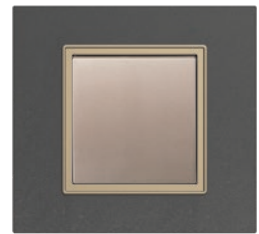
Simon|V8



SANG TRỌNG
TINH TẾ

MẶT HẠT NHIỀU MÀU SẮC

Colours

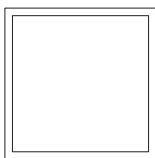


Màu Trắng/ Màu Xám/ Màu Champagne/ Màu Đá

White/ Grey/ Champagne/ Stone

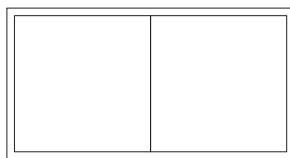
ĐA DẠNG KHUNG VIỀN

A Variety Of Border Frames



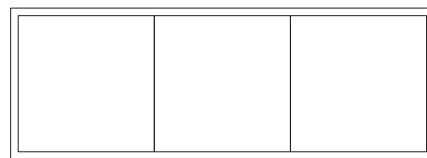
Khung đơn

1 Gang frame



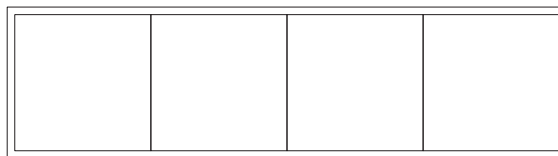
Khung đôi

2 Gang frame



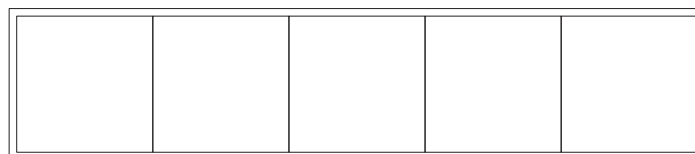
Khung ba

3 Gang frame



Khung bốn

4 Gang frame



Khung năm

5 Gang frame

CÔNG TẮC Switches



MODULE CÔNG TẮC ĐƠN 1 CHIỀU
1 Gang 1 Way Switch Module (16AX 250V)

80101	☐	130.000
80101	☒ -56 ☒ -26	195.000



MODULE CÔNG TẮC ĐƠN 2 CHIỀU
1 Gang 2 Way Switch Module (16AX 250V)

80201	☐	148.000
80201	☒ -56 ☒ -26	213.000



MODULE CÔNG TẮC ĐƠN
20A 2 CỰC 1 CHIỀU CÓ ĐÈN BÁO LED
1 Gang 1 Way Double Pole Switch Module with LED (20AX 250V)

80203	☐	455.000
80203	☒ -56 ☒ -26	520.000



MODULE CÔNG TẮC ĐƠN
32A 2 CỰC 1 CHIỀU CÓ ĐÈN BÁO LED
1 Gang 1 Way Double Pole Switch Module with LED (32A 250V)

80323	☐	464.000
80323	☒ -56 ☒ -26	530.000



MODULE NÚT NHẤN ĐƠN
1 Gang Push-button Switch Module (16A 250V)

80101F	☐	144.000
80101F	☒ -56 ☒ -26	210.000



MODULE CÔNG TẮC ĐÔI 1 CHIỀU
CÓ ĐÈN BÁO LED
2 Gang 1 Way Switch Module with LED (16AX 250V)

80396	☐	282.000
80396	☒ -56 ☒ -26	348.000



MODULE CÔNG TẮC ĐÔI 1 CHIỀU
2 Gang 1 Way Switch Module (16AX 250V)

80398	☐	190.000
80398	☒ -56 ☒ -26	255.000



MODULE CÔNG TẮC BA 1 CHIỀU
3 Gang 1 Way Switch Module (16AX 250V)

80371	☐	223.000
80371	☒ -56 ☒ -26	289.000



MODULE CÔNG TẮC ĐƠN 1 CHIỀU
CÓ ĐÈN BÁO LED

1 Gang 1 Way Switch Module with LED (16AX 250V)

80104	☐	191.000
80104	☒ -56 ☒ -26	257.000



MODULE CÔNG TẮC ĐƠN TRUNG GIAN
1 Gang Intermediate Switch Module (16AX 250V)

80397H	☐	228.000
80397H	☒ -56 ☒ -26	293.000



MODULE CÔNG TẮC ĐƠN
20A 2 CỰC 2 CHIỀU CÓ ĐÈN BÁO LED
1 Gang 2 Way Double Pole Switch Module with LED (20AX 250V)

80204	☐	469.000
80204	☒ -56 ☒ -26	534.000



MODULE CÔNG TẮC ĐƠN
32A 2 CỰC 2 CHIỀU CÓ ĐÈN BÁO LED
1 Gang 2 Way Double Pole Switch Module with LED (32A 250V)

80324	☐	480.000
80324	☒ -56 ☒ -26	546.000



MODULE NÚT NHẤN ĐƠN
CÓ ĐÈN BÁO LED
1 Gang Push-button Switch Module with LED (16A 250V)

80104F	☐	198.000
80104F	☒ -56 ☒ -26	263.000



MODULE CÔNG TẮC ĐÔI 2 CHIỀU
2 Gang 2 Way Switch Module (16AX 250V)

80397	☐	202.000
80397	☒ -56 ☒ -26	268.000



MODULE CÔNG TẮC BA 1 CHIỀU
CÓ ĐÈN BÁO LED

3 Gang 1 Way Switch Module with LED (16AX 250V)

80370	☐	384.000
80370	☒ -56 ☒ -26	450.000



MODULE CÔNG TẮC BA 2 CHIỀU
3 Gang 2 Way Switch Module (16AX 250V)

80372	☐	262.000
80372	☒ -56 ☒ -26	328.000

CÔNG TẮC Switches



MODULE NÚT CHE TRƠN
Blank Plate Module

80800	☐	102.000
80800	☒ -56 ☒ -26	168.000



MODULE NÚT NHẤN CHUÔNG CỬA
Doorbell Switch Module (16A 250V)

80150	☐	133.000
80150	☒ -56 ☒ -26	199.000

Ổ CẮM

Socket-outlets



MODULE Ổ CẮM 3 CHẤU ĐA NĂNG
Multi-standard Socket Module (10A 250V)

80430	☐	179.000
80430	☒ -56 ☒ -26	244.000



MODULE Ổ CẮM ĐA NĂNG + 2 CỔNG USB
Multi-standard Socket Module with Double USB Chargers (10A 250V)

80E725	☐	1.394.000
80E725	☒ -56 ☒ -26	1.460.000



MODULE Ổ CẮM ĐÔI 2 CHẤU
Twin 2 Pin Socket Module (10A 250V)

80456	☐	185.000
80456	☒ -56 ☒ -26	250.000



MODULE Ổ CẮM ĐƠN 3 CHẤU 16A
Euro-US Socket Module (16A 250V)

80487	☐	179.000
80487	☒ -56 ☒ -26	244.000

HẠT TIVI, MẠNG, THOẠI & ĐIỀU KHIỂN

TV, Data, Tel, Control and Regulator



MODULE Ổ CẮM TIVI ĐƠN
Tivi Outlet Module

80476	☐	172.000
80476	☒ -56 ☒ -26	238.000



MODULE Ổ CẮM TIVI ĐÔI
Twin Tivi Outlet Module

80478	☐	231.000
80478	☒ -56 ☒ -26	297.000



MODULE Ổ CẮM ĐIỆN THOẠI ĐƠN (RJ11)
Telephone Outlet Module (RJ11)

80480	☐	170.000
80480	☒ -56 ☒ -26	235.000



MODULE Ổ CẮM TIVI & ĐIỆN THOẠI (RJ11)
Tivi and Telephone Outlet Module (RJ11)

80491	☐	223.000
80491	☒ -56 ☒ -26	289.000



MODULE Ổ CẮM TIVI & MẠNG (CAT6)
Tivi and Data (RJ45) Outlet Module (Cat6)

80492S6	☐	419.000
80492S6	☒ -56 ☒ -26	484.000



MODULE Ổ CẮM DỮ LIỆU MẠNG (CAT6)
Data Outlet Module (Cat6)

80591S6	☐	291.000
80591S6	☒ -56 ☒ -26	357.000

MÀU SẮC

Trắng

Champagne -56

Đen -26

HẠT TIVI, MẠNG, THOẠI & ĐIỀU KHIỂN

TV, Data, Tel, Control and Regulator

**MODULE Ổ CẮM MẠNG (CAT5e) & (CAT6)**
Twin Data (RJ45) Outlet Module (Cat6)80593S6 ☐ **546.000**80593S6 ☒ -56 ☒ -26 **611.000****MODULE Ổ CẮM ĐIỆN THOẠI & MẠNG (CAT6)**
Telephone (RJ11) & Data (RJ45) Outlet Module (Cat6)80599S6 ☐ **390.000**80599S6 ☒ -56 ☒ -26 **455.000****MODULE Ổ CẮM TIVI & MẠNG (CAT5)**
Tivi and Data (RJ45) Outlet Module (Cat5)80492 ☐ **278.000**80492 ☒ -56 ☒ -26 **343.000****MODULE USB & HDMI**
USB-HDMI Outlet Module80494 ☐ **564.000**80494 ☒ -56 ☒ -26 **630.000****MODULE CHIẾT ÁP ĐÈN**
Dimmer Switch Module80313 ☐ **573.000**80313 ☒ -56 ☒ -26 **639.000****MODULE CHIẾT ÁP QUẠT**
Fan Speed Switch Module80317 ☐ **575.000**80317 ☒ -56 ☒ -26 **640.000**

GIẢI PHÁP KHÁCH SẠN Hotel solutions

**MODULE CHUÔNG CỬA CÓ ĐÈN BÁO**
“KHÔNG LÀM PHIỀN” & “DỌN PHÒNG”
Doorbell Switch Module “Do Not Disturb” & “Make Up Room” Indicator80805 ☐ **919.000****MODULE CHUÔNG CỬA CÓ ĐÈN BÁO**
“KHÔNG LÀM PHIỀN” & “DỌN PHÒNG”
Doorbell Switch Module “Do Not Disturb” & “Make Up Room” Indicator80805 ☒ -56 ☒ -26 **984.000****MODULE CÔNG TẮC KHẨN CẤP**
Emergency Switch Module80809 ☐ **242.000**80809 ☒ -56 ☒ -26 **308.000****MODULE CÔNG TẮC THẺ**
Keycard Switch Module80526 ☐ **859.000**80526 ☒ -56 ☒ -26 **924.000**

VIÊN MẶT KÍNH Nature Frame (Crystal)



Crystal



Water



Black



Stone



Orange

VIÊN ĐƠN / ĐƠN / ĐÔI

(86 Type) 1 Frame: 86 x 86 / (76 Type) 1 Frame: 95 x 102 / 2 Frame: 95 x 178 mm

80611	-30	-31	-63	-64	-69	524.000
80610	-30	-31	-63	-64	-69	528.000
80620	-30	-31	-63	-64	-69	909.000

VIÊN (76 TYPE) BA / BỐN / NĂM

(76 Type) 3 Frame: 95 x 254 / 4 Frame: 95 x 330 mm / 5 Frame: 95 x 406 mm

80630	-30	-31	-63	-64	-69	1.291.000
80640	-30	-31	-63	-64	-69	1.710.000
80650	-30	-31	-63	-64	-69	2.110.000

VIÊN MẶT KIM LOẠI Classic Frame (Metal)



Silver



Gold

VIÊN ĐÔI / BA / BỐN / NĂM (76 Type)

2 Frame: 86 x 162 / 3 Frame: 86 x 238 / 4 Frame: 90 x 314 / 5 Frame: 90 x 390 mm

80821	-42	464.000
80831	-42	660.000
80841	-42	837.000
80851	-42	1.000.000

VIÊN ĐÔI / BA / BỐN / NĂM (76 Type)

2 Frame: 86 x 162 / 3 Frame: 86 x 238 / 4 Frame: 90 x 314 / 5 Frame: 90 x 390 mm

80821	-48	491.000
80831	-48	696.000
80841	-48	882.000
80851	-48	1.064.000

VIÊN ĐƠN

(76 Type) 1 Frame: 86 x 86 mm

80811	-42	284.000
80811	-48	296.000

VIÊN ĐÔI

(86 Type) 2 Frame: 86 x 172 mm

80822	-42	691.000
80822	-48	719.000

VIÊN BA / BỐN / NĂM

(86 Type) 3 Frame: 86x258 mm / 3 Frame: 86x344 mm / 5 frame: 86x430 mm

80832	-42	955.000
80842	-42	1.364.000
80852	-42	1.637.000

VIÊN BA / BỐN / NĂM

(86 Type) 3 Frame: 86x258 mm / 3 Frame: 86x344 mm / 5 frame: 86x430 mm

80832	-48	1.010.000
80842	-48	1.400.000
80852	-48	1.710.000

VIÊN MẶT ĐÁ Stone Frame



Basaltic Black



Zaha Stone



Karakatagin

VIÊN ĐƠN / ĐÔI

1 Frame: 95 x 102 mm / 2 Frame: 95 x 178 mm

80716	-2A	-2B	-2C	1.391.000
80726	-2A	-2B	-2C	2.182.000

VIÊN BA

3 Frame: 95 x 254 mm

80736	-2A	-2B	-2C	2.910.000
-------	-----	-----	-----	-----------

VIÊN MẶT NHỰA Basic Frame (Plastic)



White



Copper



Champagne



Grey

VIÊN ĐƠN / ĐÔI

(76 Type) 1 Frame: 90 x 86 mm / 2 Frame: 90 x 162 mm

80810	☐	60.000
80820	☐	87.000

VIÊN ĐƠN / ĐÔI

(76 Type) 1 Frame: 90 x 86 mm / 2 Frame: 90 x 162 mm

80810	☐	560.000
80820	☐	702.000

VIÊN ĐƠN / ĐÔI

(76 Type) 1 Frame: 90 x 86 mm / 2 Frame: 90 x 162 mm

80810	☐	139.000
80820	☐	210.000

VIÊN BA / BỐN / NĂM

(76 Type) 3 Frame: 90x238 mm / 4 Frame: 90x314 mm / 5 Frame: 90x314 mm

80830	☐	112.000
80840	☐	157.000
80850	☐	190.000

VIÊN BA / BỐN / NĂM

(76 Type) 3 Frame: 90x238 mm / 4 Frame: 90x314 mm / 5 Frame: 90x314 mm

80830	☐	1.628.000
80840	☐	2.637.000
80850	☐	3.182.000

VIÊN BA / BỐN / NĂM

(76 Type) 3 Frame: 90x238 mm / 4 Frame: 90x314 mm / 5 Frame: 90x314 mm

80830	☐	310.000
80840	☐	391.000
80850	☐	462.000

VIÊN CÔNG TẮC THẺ Key Card Frame



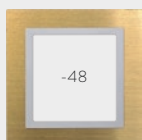
Crystal



Water



Silver



Gold



Champagne



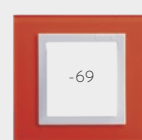
Grey



Black



Stone



Orange

VIÊN CÔNG TẮC THẺ KÍNH

80612 Frame: 102 x 95 mm

80612	☐	615.000
-------	--------------------------	---------

VIÊN CÔNG TẮC THẺ KÍNH

80613 Frame (86 Type): 86 x 86 mm

80613	☐	608.000
-------	--------------------------	---------

VIÊN CÔNG TẮC THẺ NHỰA

Frame (86 Type): 90 x 86 mm

80813	☐	140.000
80813	☐	278.000

VIÊN CÔNG TẮC THẺ KIM LOẠI

Frame (86 Type): 86 x 86 mm

80815	☐	435.000
80815	☐	469.000

THIẾT BỊ KHÁC

OTHERS



ĐỂ ÂM Flush Mounting Boxes



ĐỂ DÙNG CHO E3, 50, E6, i7 & V8

1 Gang: E3, 50, E6, i7, V8 Multi Gang: E6, V8 (86 type)
KT: 89.5 x 80.5 x 39.5 mm

SED1A086 20.000



ĐỂ DÙNG CHO E3, 50, E6, i7 & V8

1 Gang: E3, 50, E6, i7, V8 Multi Gang: E6, V8 (86 type)
KT: 89.5 x 80.5 x 50 mm

SED1A086C 20.000



ĐỂ DÙNG CHO E3, 50, E6, i7 & V8

1 Gang: E3, 50, E6, i7, V8 Multi Gang: i7, V8 (76 type)
KT: 75 x 80 x 50 mm / 60 mm

60710-50 24.000



ĐỂ DÙNG CHO E3, 50, E6, i7 & V8

1 Gang: E3, 50, E6, i7, V8 Multi Gang: E6, V8 (86 type)
KT: 89.5 x 80.5 x 50 mm / 60 mm

45DH86 25.000



ĐỂ SẮT CHO Ổ ÂM SÀN

Pop-up floor socket mounting box
KT: 100 x 100 x 50 mm / 84 mm

SED9A100 116.000



ĐỂ ÂM CHỮ NHẬT 146

146 Flush Mounting Box (Twin Socket)
KT: 135 x 75 x 50 mm / 120.6 mm

45DH146 50.000

HỘP CHỐNG THẨM Waterproof Cover



HỘP CHỐNG THẨM NƯỚC VUÔNG CHO CÔNG TẮC

Switch Waterproof Cover

S154 75.000



HỘP CHỐNG THẨM NƯỚC VUÔNG CHO Ổ CẮM

Socket Waterproof Cover

S155 80.000



HỘP CHỐNG THẨM NƯỚC VUÔNG CHO CÔNG TẮC

Switch Waterproof Transparent Cover

S254 151.000



HỘP CHỐNG THẨM NƯỚC VUÔNG CHO Ổ CẮM

Socket Waterproof Transparent Cover

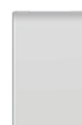
S255 151.000



HỘP CHỐNG THẨM NƯỚC CHỮ NHẬT

Waterproof Cover (Horizontal)

52154 93.000



HỘP CHỐNG THẨM NƯỚC CHỮ NHẬT

Waterproof Cover (Vertical)

52155 93.000

THIẾT BỊ KHÁC Others



BỘ CHUÔNG CỬA VỚI 2 ÂM THANH

Doorbell with Two Kinds of Sound

45002 408.000

45002 -S -C -H 462.000

Ổ CẮM ÂM SÀN Floor Sockets



2 Ổ CẮM 3 CHẤU ĐA NĂNG
Floor Socket Twin Multi-standard

SEF3770  **1.223.000**



2 Ổ CẮM 3 CHẤU THƯỜNG
Floor Socket Twin Euro-US Socket

SEF3600  **1.210.000**



BỘ Ổ ĐIỆN THOẠI + Ổ MẠNG (CAT6)
Floor Socket With Telephone + Data (Cat6)

SEF34P8  **1.223.000**



BỘ 3 Ổ MẠNG (CAT6)
Floor Socket With Triple Data (Cat6)

SEF3888  **1.237.000**



BỘ Ổ ĐIỆN THOẠI + TIVI
Floor Socket With Telephone + Tivi

SEF34P5  **1.200.000**



BỘ 2 Ổ MẠNG (CAT6)
Floor Socket With Dual Data (Cat6)

SEF38P8  **1.210.000**



BỘ 2 Ổ MẠNG (CAT6) + ĐIỆN THOẠI
Floor Socket With Dual Data (Cat6) + Telephone

SEF3884  **1.237.000**



BỘ Ổ MẠNG (CAT6) + 2 ĐIỆN THOẠI
Floor Socket With Data (Cat6) + Dual Telephone

SEF3844  **1.200.000**



BỘ Ổ MẠNG (CAT6) + Ổ TIVI
Floor Socket With Data (Cat6) + Tivi

SEF38P5  **1.191.000**



BỘ 2 Ổ ĐIỆN THOẠI VÀ Ổ TIVI
Floor Socket With Dual Telephone + Tivi

SEF3445  **1.187.000**



Ổ ĐƠN 3 CHẤU ĐA NĂNG + Ổ 2 CHẤU
Floor socket with Multi-standard + Two pin

SEF3701  **1.178.000**



Ổ ĐƠN 3 CHẤU ĐA NĂNG + Ổ MẠNG
Floor socket with Multi-standard + Data

SEF3708  **1.200.000**



Ổ ĐƠN 3 CHẤU ĐA NĂNG + Ổ ĐIỆN THOẠI
Floor socket with Multi-standard + Telephone

SEF3704  **1.191.000**



Ổ MẠNG + ĐIỆN THOẠI + TIVI
Floor socket with Data + Tivi + Telephone

SEF3845  **1.210.000**



Ổ ĐƠN 2 CHẤU + CỔNG USB ĐÔI
Floor Socket with Two Pin Socket + Double USB

SEF31U0  **1.237.000**

Lưu ý: Màu Bạc  báo tiến độ theo từng đơn hàng cụ thể!

APTOMAT - DÒNG CẮT 6000A



APTOMAT DÒNG CẮT 6000A 1P+N
MCB 6000A 1P+N

SMB65C-40C10	204.000	SMB65C-40C20	204.000	SMB65C-40C32	204.000
SMB65C-40C16	204.000	SMB65C-40C25	204.000	SMB65C-40C40	231.000



APTOMAT DÒNG CẮT 6000A 1P
MCB 6000A 1P

SMB65C-63C10	104.000	SMB65C-63C20	104.000	SMB65C-63C40	133.000
SMB65C-63C16	104.000	SMB65C-63C25	104.000	SMB65C-63C50	140.000
		SMB65C-63C32	104.000	SMB65C-63C63	140.000



APTOMAT DÒNG CẮT 6000A 2P
MCB 6000A 2P

SMB65C-63C16/2	242.000	SMB65C-63C25/2	242.000	SMB65C-63C40/2	270.000
SMB65C-63C20/2	242.000	SMB65C-63C32/2	242.000	SMB65C-63C50/2	350.000
				SMB65C-63C63/2	350.000



APTOMAT DÒNG CẮT 6000A 3P
MCB 6000A 3P

SMB65C-63C16/3	368.000	SMB65C-63C25/3	368.000	SMB65C-63C40/3	405.000
SMB65C-63C20/3	368.000	SMB65C-63C32/3	368.000	SMB65C-63C50/3	490.000
				SMB65C-63C63/3	490.000



APTOMAT DÒNG CẮT 6000A 4P
MCB 6000A 4P

SMB65C-63C16/4	524.000	SMB65C-63C25/4	524.000	SMB65C-63C40/4	550.000
SMB65C-63C20/4	524.000	SMB65C-63C32/4	524.000	SMB65C-63C50/4	671.000
				SMB65C-63C63/4	671.000



APTOMAT CHỐNG GIẬT 30mA 6000A 1P+N
RCBO 30mA 6000A 1P+N

SMB65CL-40C10	716.000	SMB65CL-40C20	716.000	SMB65CL-40C32	716.000
SMB65CL-40C16	716.000	SMB65CL-40C25	716.000	SMB65CL-40C40	788.000



APTOMAT CHỐNG GIẬT 30mA 6000A 2P
RCBO 30mA 6000A 2P

SMB65CL-63C10/2	788.000	SMB65CL-63C20/2	788.000	SMB65CL-63C40/2	1.004.000
SMB65CL-63C16/2	788.000	SMB65CL-63C25/2	788.000	SMB65CL-63C50/2	1.057.000
		SMB65CL-63C32/2	788.000	SMB65CL-63C60/2	1.057.000



APTOMAT CHỐNG GIẬT 30mA 6000A 4P
RCBO 30mA 6000A 4P

SMB65CL-63C63/4	1.781.000
-----------------	-----------

TỦ APTOMAT Distribution Box

AN TOÀN KHI SỬ DỤNG

Guarantee safety during using process



TỦ APTOMAT MẶT PHẪNG, NHỰA MỜ
Aptomat Box

SET65CS-4AB

419.000

SET65CS-6AB

500.000

SET65CS-9AB

LIÊN HỆ



TỦ APTOMAT MẶT PHẪNG, NHỰA MỜ
Aptomat Box

SMX65CS-12AB

982.000

SMX65CS-15AB

1.137.000

SMX65CS-18AB

1.282.000

SMX65CS-21AB

1.446.000

SMX65CS-26AB 1.955.000

SMX65CS-32AB 2.273.000

SMX65CS-42AB 2.773.000



TỦ ĐIỆN MẶT TRONG ĐỂ KIM LOẠI
Distribution Box Transparent

SMX68S-9A

826.000

SMX68S-12A

918.000

SMX68S-16A

1.148.000

SMX68S-20A

1.436.000

SMX68S-24A 1.718.000

SMX68S-32A 2.337.000

SMX68S-40A 2.715.000



TỦ ĐIỆN KIM LOẠI - NHỰA
Distribution Metal Box-Recessed

SMX65E-4A

393.000

SMX65E-6A

470.000

SMX65E-8A

524.000

SMX65E-10A

587.000

SMX65E-12A

679.000

SMX65E-18A

807.000

SMX65E-24A

1.047.000

SMX65E-36A

1.350.000

SẢN PHẨM	KÍCH THƯỚC (mm)	LỖ KHOÉ (mm)
SMX65E-4A	158 x 246 x 100	108 x 200 x 70
SMX65E-6A	194 x 246 x 100	144 x 200 x 70
SMX65E-8A	230 x 246 x 100	174 x 200 x 70
SMX65E-10A	266 x 246 x 100	216 x 200 x 70
SMX65E-12A	304 x 246 x 100	252 x 200 x 70
SMX65E-18A	412 x 246 x 100	360 x 200 x 70
SMX65E-24A	306 x 359 x 100	252 x 307 x 70
SMX65E-36A	306 x 483 x 100	252 x 437 x 70

SẢN PHẨM	KÍCH THƯỚC (mm)
SMX68S-9A	565 x 435 x 325
SMX68S-12A	565 x 435 x 325
SMX68S-16A	565 x 390 x 275
SMX68S-20A	565 x 460 x 275
SMX68S-24A	565 x 435 x 325
SMX68S-32A	565 x 510 x 405
SMX68S-40A	565 x 510 x 475

NÚT ẪN Push Buttons

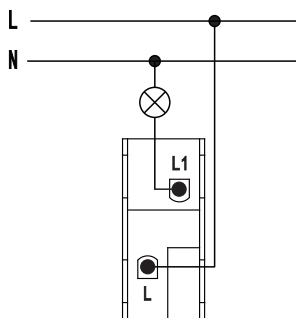
Các nút ấn cung cấp nguồn điện cho mạch hoặc thực hiện bất cứ kết nối nào khi nhấn nút. Hiệu đơn giản nó làm cho mạch được kết nối khi ấn và ngắt mạch khi thả ra.

Sản phẩm được sử dụng rộng rãi cho chuông cửa, cửa điện từ (đặc biệt dùng cho các cửa hàng trang sức), kết nối cùng hệ thống khác như Scena. Giải pháp nút ấn cho bộ 2, 3, 4 có thể được thực hiện theo các yêu cầu đặc biệt, liên hệ với chúng tôi để được tư vấn.

Push buttons allow us to power the circuit or make any particular connection only when we press it. Simply, it makes the circuit connected when pressed and automatically breaks when released.

They are not only widely used for doorbell, but also have other applications such as unlocking electronic door (typically on jewelry shop), connecting with different control system like Scena...

Push buttons solutions for 2, 3 or 4 gang can be done as special request, contact us.



Công Tắc Đơn 1 Chiều
Công Tắc Đơn 1 Chiều Có LED
(Dây kết nối đến L, L1)

1 Gang 1 Way Switch
1 Gang 1 Way Switch with LED
(Contact LED Cable to L, L1)

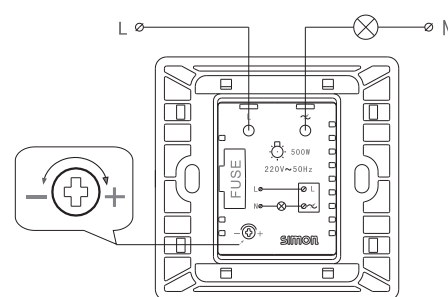
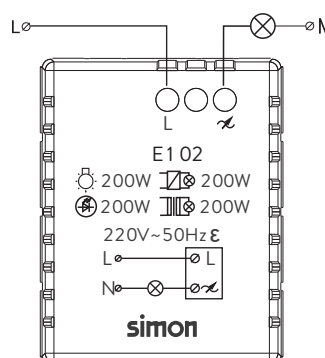
BỘ ĐIỀU CHỈNH ÁNH SÁNG LED Led Dimmer

Bộ điều chỉnh độ sáng LED được sử dụng để điều chỉnh mức độ sáng của đèn đồng thời để bật - tắt thiết bị. Chỉ cần xoay số, bạn có thể kiểm soát được mọi thứ trong tay.

Ở mỗi đầu của mặt số là điểm bật - tắt, nếu tiếp tục xoay, nó sẽ sáng từ mức 0% đến mức 100%. Điều này thực sự lý tưởng để tạo nên không gian thoải mái trong nhà hàng hay gia đình, hoặc được sử dụng để tiết kiệm năng lượng ở văn phòng hoặc khách sạn.

LED rotary dimmer is used to modify the luminous level of the lamp, and also to turn it on and off. Just rotating a dial you can get all the control in your hand.

In each end of the dial is the On-Off point, if rotation continues, it will be from 0% to 100% luminous level. It is ideal to create more comfortable spaces in restaurants or at home, and even to get additional energy saving in the office or hotels.



V8 collection

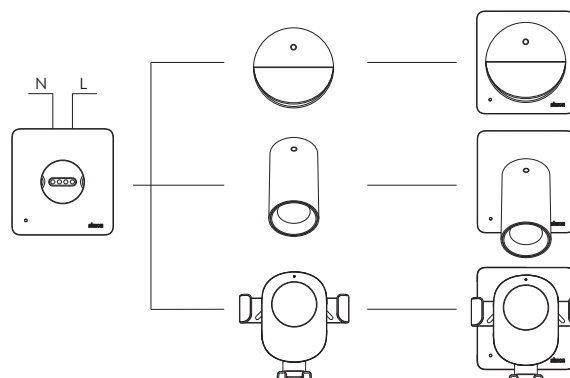
KẾT NỐI THIẾT BỊ Docking Family

Kết nối thiết bị được cấu tạo bởi chân đế an toàn 24V và 3 giải pháp khác nhau. Chân đế được cài đặt trong hộp lắp đặt tiêu chuẩn và các giải pháp khác nhau có thể được thay đổi nhanh chóng theo các tình huống yêu cầu, chỉ cần đẩy nút nhỏ và kéo ra.

Sau khi mô-đun mới được cài đặt, chỉ chạm nhẹ để bật và giữ chạm để làm mờ (đối với các mô-đun chiếu sáng). Tất cả các mô-đun có thể xoay tự do.

Docking family is composed by a 24V safety base and 3 different solutions. The base is installed in a standard mounting box and the different solutions can be changed as fast as the situation requires, only push into the small button and pull it out.

Once the new module is installed, only touch it shortly to turn on, and keep touching to dim (for the lighting modules). All the modules can rotate freely.



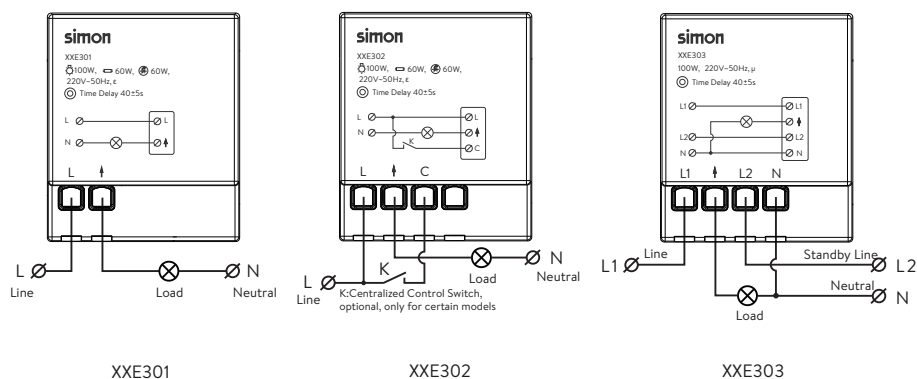
CẢM BIẾN CHUYỂN ĐỘNG Presence Detector

Cảm biến chuyển động là thiết bị phát hiện di chuyển của con người để bật thiết bị đèn. Thiết bị sẽ tự động tắt đèn sau một thời gian nhất định mà không có người dùng.

Đây là thiết bị hữu dụng để tiết kiệm năng lượng trong văn phòng (Phòng họp, Nhà vệ sinh...) bởi thiết bị chỉ bật lên khi trong phòng có người.

Presence detector is a device that detects moving people and after that turn on the light. It will turn off the light automatically after a certain time without presence.

It is really useful for energy saving in offices (meeting room, toilet...) because permitting to only have the light on if there are people in the room.

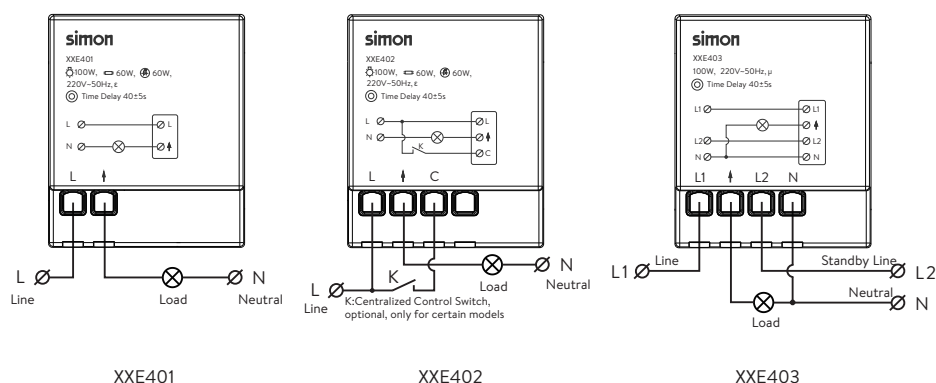


CẢM BIẾN GIỌNG NÓI Voice Sensor

Cảm biến giọng nói có thể bật đèn sau một số tiếng ồn (bằng cách đi bộ, vỗ tay...).

Nó cũng tích hợp cảm biến ánh sáng giúp tiết kiệm năng lượng, có nghĩa là nếu có đủ ánh sáng (chiếu qua cửa sổ...) thì sẽ không cần thiết phải bật đèn. Thiết bị được ứng dụng rộng rãi cho chiếu sáng hành lang hoặc nhà kho, những nơi có thể tự do di chuyển mà không cần nhớ phải tắt đèn bởi thiết bị sẽ tự động tắt sau một thời gian nhất định không có âm thanh.

Voice sensor can turn on the light after some noise occurs (by walking, clapping...). It also integrates a light sensor for additional energy saving, which means that if there is enough light (coming through the window...) it is not necessary to turn on the light. It is widely used for corridors, or warehouses where the users can move freely without remembering to switch the light off afterwards because it will turn off automatically after a certain time without sound.



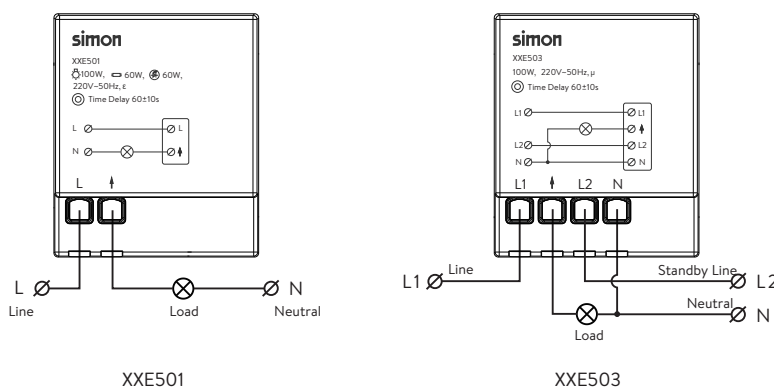
CÔNG TẮC THỜI GIAN TRỄ Time Delay

Công tắc thời gian trễ có thể tự động bật đèn sau một thời gian nhất định nhờ vào cơ chế kiểm soát thời gian.

Thiết bị hỗ trợ khi người dùng quên tắt đèn sau khi sử dụng. Đây là sản phẩm lý tưởng khi dùng trong nhà tắm, nhà kho hoặc những khu vực có thời gian sử dụng ngắn.

Time delay switch can turn off the light automatically after a certain time thanks to its timing mechanism that controls it.

This product can help us when we don't want users to forget to turn off the light. It is ideal for bathrooms, warehouses or other short-time used areas.





CTY CP THIẾT BỊ ĐIỆN SIMON VIỆT NAM

Nhà Máy: Lô CN06, KCN Yên Mỹ II, Thị trấn Yên Mỹ, Huyện Yên Mỹ, Tỉnh Hưng Yên



0968 111 900

VĂN PHÒNG HÀ NỘI

ĐC: Tầng 5, Tòa nhà C Plus Office, Tổ 28,
Thành Thái, P. Dịch Vọng, Q. Cầu Giấy, Hà Nội

VĂN PHÒNG ĐÀ NẴNG

ĐC: Số 35 Đường Ngô Quyền,
P. Thọ Quang, Q. Sơn Trà, TP. Đà Nẵng

VĂN PHÒNG HỒ CHÍ MINH

ĐC: Tầng 4, Tòa nhà Y12 Hồng Lĩnh,
Phường 15, Quận 10, TP. Hồ Chí Minh

VĂN PHÒNG CẦN THƠ

ĐC: Số 124 Võ Văn Kiệt, KV Bình Trưng,
P. Long Hòa, Q. Bình Thủy, TP. Cần Thơ